TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST- DS	*T, ngày 19 tháng 7 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2019/TLST- DS ngày 04 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Anh Bùi Lương T**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu 10B, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Ông **Hồ Sỹ D**, sinh năm 1973 và bà **Điêu Thị Thanh P**, sinh năm 1976.

Đều ở địa chỉ: Khu 9, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Hồ Sỹ D và bà Điêu Thị Thanh P có trách nhiệm trả cho anh Bùi Lương T tổng số tiền 49.000.000 đồng (bốn mươi chín triệu); trong đó: tiền nợ gốc là: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu) và tiền nợ lãi kể từ ngày 30/3/2018 đến ngày 01/7/2019 (15 tháng) với mức lãi suất là 1,5%/1 tháng là: (40.000.000đ x 1,5%) x 15 = 9.000.000 đồng (chín triệu).
- Về thời hạn trả nợ: Ngày 01/9/2019, ông D bà P trả cho anh T toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi là 49.000.000 đồng (bốn mươi chín triệu).

Nếu đến thời hạn trên ông D, bà P không trả nợ mà anh T có đơn yêu cầu thi hành án thì ngoài số tiền phải trả ông D, bà P còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả. Các bên thỏa thuận mức lãi suất chậm trả là 01%/1 tháng.

- *Về án phí*: Anh Bùi Lương T phải nộp 612.500 đồng (sáu trăm mười hai nghìn năm trăm), ông Hồ Sỹ D và bà Điêu Thị Thanh P phải nộp 612.500 đồng (sáu trăm mười hai nghìn năm trăm) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận anh T đã nộp 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi ngìn) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số: AA/2017/0002420 ngày 04/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú thọ. Trả lại cho anh T số tiền 637.500 đồng (sáu trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Mai